

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023

Tiếp nhận công văn số 993/TTT-NV3 ngày 16/10/2023 về việc báo cáo kết quả công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023 phục vụ kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh; Công văn số 1022/TTT-VP ngày 20/10/2023 về việc phối hợp chỉ đạo thực hiện báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ năm 2024; Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng; công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

a) Đảng ủy, Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thường xuyên quan tâm quán triệt đến các phòng, ban, các đơn vị trực thuộc nghiêm túc thực hiện tốt các văn bản chỉ đạo của cấp trên về công tác phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 134/2021/NĐCP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP của Chính phủ; Kế hoạch số 6507/KH-UBND ngày 29/11/2021 về triển khai Nghị quyết 08-NQ/TU ngày 04/11/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2025 và những năm tiếp theo; Chỉ thị số 19-CT/TW ngày 18/11/2022 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc tổ chức Tết Quý Mão và Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 23/12/2022 Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường các biện pháp bảo đảm đón Tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023 vui tươi, lành mạnh, an toàn, tiết kiệm; Công văn số 45/TTCP-C.IV ngày 10/01/2023 của Thanh tra Chính phủ về việc thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng tiêu cực; Công văn số 134/UBND-TCD ngày 13/01/2023 thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và báo cáo kết quả thực hiện trong dịp Tết Quý Mão; Kế hoạch số 93-KH/BCSD ngày 02/02/2023 của Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh về tuyên truyền, phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023; Kế hoạch số 205-KH/BCSD ngày 07/3/2023 của Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo Chỉ thị số 44-CT/TU ngày 15/02/2023 của Ban

Thường vụ Tỉnh ủy; Kế hoạch 1083/KH-UBND ngày 23/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023; Kế hoạch số 144-KH/ĐUK ngày 10/4/2023 của Đảng ủy Khối Cơ quan - Doanh nghiệp tỉnh triển khai đợt sinh hoạt chính trị, tư tưởng sâu rộng về nội dung tác phẩm “Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh” của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng; Công văn số 3703/UBND-TCD ngày 07/9/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 04-KH/BCĐ ngày 21/8/2023 của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Đồng thời chú trọng việc rà soát, triển khai việc kê khai tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn tại cơ quan, đơn vị theo văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh số 3991/UBND-TCD ngày 25/9/2023.

Từ đó, Lãnh đạo Văn phòng đã chỉ đạo đề ra các kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023 tại cơ quan, đơn vị¹; triển khai sinh hoạt chính trị, tư tưởng nội dung tác phẩm “Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh” của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng; triển khai thực hiện chỉ thị, kết luận của Ban Bí thư TW Đảng². Đồng thời định kỳ tổ chức thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng thông qua các cuộc họp chi bộ, họp cơ quan, các buổi sinh hoạt pháp luật; xây dựng chương trình công tác kiểm tra giám sát năm 2023³; Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng trong công tác chuyển đổi số tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh giai đoạn 2023-2025, tầm nhìn đến năm 2030⁴; Công khai, minh bạch về công tác tổ chức, tài chính; công tác kê khai và công khai bản kê khai tài sản, thu nhập của công chức theo quy định; thực hiện Quy tắc ứng xử trong thi hành nhiệm vụ, công vụ theo quy định.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

¹ Kế hoạch số 1278/KH-VPUB ngày 31/3/2023 thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023; Kế hoạch số 141/KH-VPUB ngày 10/01/2023 kiểm tra văn bản năm 2023; Kế hoạch số 142/KH-VPUB ngày 10/01/2023 Rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2023; Kế hoạch số 3034/KH-VPUB ngày 20/7/2023 tuyên truyền, phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023; Kế hoạch 3641/KH-VPUB ngày 26/8/2023 Triển khai thực hiện Kế hoạch số 685-KH/BCSD ngày 02/8/2023 của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh về triển khai thực hiện Kế hoạch số 225-KH/TU ngày 18/7/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về khắc phục các hạn chế, vướng mắc, khó khăn và thực hiện các kiến nghị của Đoàn công tác thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Kế hoạch số 3616/KH-VPUB ngày 24/8/2023 Tự kiểm tra công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023; Công văn hướng dẫn số 4355/VPUB-HCQT ngày 12/10/2023 hướng dẫn kê khai tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn.

² Kế hoạch số 10-KH/ĐUVP ngày 15/5/2023 triển khai đợt sinh hoạt chính trị, tư tưởng sâu rộng về nội dung tác phẩm “Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh” của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng; Kế hoạch số 13-KH/ĐUVP ngày 05/7/2023 tổ chức học tập, quán triệt tuyên truyền và triển khai thực hiện chỉ thị, kết luận của Ban Bí thư TW Đảng.

³ Chương trình kiểm tra giám sát số 02-CTr/UBKT ngày 20/01/2023; chương trình số 03-CTr/ĐUVP ngày 23/6/2023 của Đảng ủy Văn phòng

⁴ Nghị quyết 05-NQ/ĐUVP ngày 12/4/2023 tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng trong công tác chuyển đổi số tại Văn phòng UBND tỉnh giai đoạn 2023-2025, tầm nhìn đến năm 2030

a) Công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan

- Công khai tài chính: Đảm bảo nguyên tắc tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí, quản lý chế độ mua sắm tài sản công và tiết kiệm trong tổ chức hội nghị, kinh phí tiếp khách; sử dụng kinh phí do ngân sách cấp đúng theo quy định và thực hiện công khai minh bạch về tài chính trong toàn thể cơ quan; nhất là việc đảm bảo thực hiện đúng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập. Ban Thanh tra nhân dân thường xuyên giám sát, kiểm tra việc chấp hành quy chế của cơ quan đối với công chức, viên chức; việc sử dụng kinh phí do ngân sách cấp đúng theo quy định và thực hiện công khai minh bạch về tài chính trong toàn thể cán bộ, công chức và người lao động trong cơ quan; không sử dụng tài sản công vào việc riêng theo quy định.

- Công tác tổ chức được thực hiện công khai, minh bạch, dân chủ. Chỉ tiêu biên chế, đối tượng tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng hàng năm được thông báo rộng rãi thông qua nhiều hình thức khác nhau. Việc thực hiện kiện toàn bộ máy, sắp xếp, bố trí nhân sự của các Phòng, ban chuyên môn được thực hiện đúng theo Quyết định số 21/QĐ-UBND ngày 22/01/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành quy định đánh giá Chương trình hành động trước khi xem xét, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại các chức danh lãnh đạo, quản lý; việc bố trí công chức được thực hiện trên cơ sở Bản mô tả công việc và Khung năng lực vị trí việc làm được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt. Công tác tổ chức cán bộ, tuyển dụng, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, các kỹ năng kiến thức bổ trợ theo yêu cầu trong công việc và chuẩn hóa tiêu chuẩn ngạch, chức danh, chức vụ luôn được công khai rõ ràng, kịp thời, đúng quy định. Đồng thời việc thực hiện Chỉ thị của Tỉnh ủy về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống “Tham nhũng vặt” được quán triệt nghiêm túc⁵

- Về xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức đơn vị khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị mình phụ trách tại Văn phòng: Không có trường hợp nào.

b) Thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của công chức và quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức

Thực hiện nghiêm túc chuyển đổi vị trí công tác theo quy định tại Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng. Văn phòng đã ban hành và thực hiện chuyển đổi 05 vị trí việc làm theo kế hoạch đã đề ra⁶.

5- Báo cáo số 66/BC-VPUB ngày 14/8/2023 kết quả triển khai, thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 04/11/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2025 và những năm tiếp theo

6- Kế hoạch số 05/KH-VPUB ngày 03/01/2023 chuyển đổi vị trí công tác đối với CCVC năm 2023;

- Quyết định số 25/QĐ-VPUB ngày 29/3/2023; Quyết định số 40/QĐ-VPUB ngày 06/7/2023; Quyết định số 63/QĐ-VPUB ngày 11/10/2023

c) Về minh bạch tài sản và thu nhập

-Thực hiện các quy định minh bạch về tài sản thu nhập theo Nghị định 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ; Kế hoạch số 4809/UBND-KH ngày 03/11/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện kiểm soát tài sản, thu nhập của năm 2022. Trên cơ sở đó, Văn phòng xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện kiểm soát tài sản, thu nhập và báo cáo kết quả kê khai tài sản; nộp bản kê khai tài sản, thu nhập hàng năm đến Thanh tra tỉnh tổng hợp theo quy định.

-Thực hiện Công văn số 3991/UBND-TCD ngày 25/9/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc rà soát, triển khai việc kê khai tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn tại các cơ quan, đơn vị, địa phương; Công văn số 953/TTr-TTT ngày 30/9/2023 của Thanh tra tỉnh về việc hướng dẫn kê khai tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị; Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đã triển khai hướng dẫn kê khai tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn đến cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị⁷. Đồng thời, trong năm qua chưa phát hiện trường hợp nào bất minh về tài sản, thu nhập, đơn thư tố cáo về việc kê khai tài sản không trung thực cần phải thẩm tra, xác minh.

d) Xử lý trách nhiệm của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan do mình quản lý, phụ trách

Thực hiện Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng, quy định xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, đơn vị mình quản lý. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đã quán triệt thực hiện nghiêm túc, không để xảy ra trường hợp vi phạm về tham nhũng, lãng phí trong đơn vị.

đ) Xây dựng và thực hiện quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn

Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2023 của Văn phòng; định kỳ rà soát, bổ sung phù hợp với định mức chi tiêu mới ban hành⁸. Thực hiện tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí, quản lý chế độ mua sắm tài sản công và tiết kiệm trong tổ chức hội nghị, kinh phí tiếp khách⁹. Ban Thanh tra nhân dân thường xuyên giám sát, kiểm tra việc chấp hành quy chế của cơ quan đối với công chức, viên chức; việc sử dụng kinh phí do ngân sách cấp đúng theo

⁷ Công văn số 4355/VPUB-HCQT ngày 12/10/2023 Hướng dẫn kê khai tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn

⁸ Quyết định số 95/QĐ-VPUB ngày 31/12/2022 ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Quyết định số 82/QĐ-VPUB ngày 15/12/2022 Về việc công nhận mức tiêu hao nhiên liệu của xe ô tô biển kiểm soát 85A.00269 do Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý, sử dụng.

⁹ Quyết định số 65/QĐ-VPUB ngày 12/10/2023 công khai bổ sung dự toán ngân sách năm 2023 của Văn phòng UBND tỉnh; Quyết định số 27/QĐ-TT ngày 22/02/2023 Công bố công khai dự toán năm 2023 và quyết toán ngân sách năm 2022 của Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Quyết định số 126/QĐ-TT ngày 05/10/2023 Công bố công khai thực hiện dự toán 9 tháng đầu năm 2023 của Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh.

quy định và thực hiện công khai minh bạch về tài chính trong toàn thể cơ quan tại Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị.

e) Công tác cải cách hành chính, đổi mới công nghệ quản lý và phương thức thanh toán

- Thực hiện nghiêm túc cải cách thủ tục hành chính, đơn giản hóa các thủ tục hành chính trong đơn vị thông qua hệ thống phần mềm xử lý công việc. Duy trì, nâng cao chất lượng công nghệ thông tin vào công tác quản lý, theo dõi quá trình giải quyết hồ sơ công việc. Áp dụng công nghệ số phục vụ các cuộc họp trực tuyến từ trung ương đến địa phương; góp phần tiết kiệm thời gian cũng như nâng cao chất lượng xử lý hồ sơ công việc.

- Thực hiện các giải pháp hạn chế dùng tiền mặt, Văn phòng duy trì việc thanh toán và trả lương qua tài khoản đến công chức, viên chức và người lao động, một số giao dịch thanh toán bên ngoài cũng được thực hiện thông qua hình thức chuyển khoản đúng theo quy định, hạn chế tối đa việc sử dụng tiền mặt.

- Đảm bảo cán bộ, công chức, người lao động thực hiện nghiêm túc kỷ luật, kỷ cương hành chính, quy tắc ứng xử, nội quy của cơ quan quy định. Thực hiện nghiêm túc văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh: Công văn số 2921/UBND-VXNV ngày 18/7/2023 về việc triển khai thực hiện việc chấn chỉnh, tăng cường trách nhiệm trong xử lý công việc của tập thể và cá nhân cán bộ, đảng viên; Công văn số 3157/UBND-VXNV ngày 02/8/2023 về việc tăng cường thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh.

f) Việc cán bộ, công chức, viên chức nộp lại quà tặng

Trong năm 2023, Văn phòng chưa phát hiện trường hợp nào vi phạm về quy chế tặng quà, nhận quà và nộp lại quà tặng theo văn bản của Thủ tướng Chính phủ ban hành.

1) Kết quả kiểm soát xung đột lợi ích: không có

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng: Không có

4. Hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng: Không có

5. Xử lý tham nhũng và hành vi khác vi phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng: Không có

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Công tác phòng, chống tham nhũng luôn được lãnh đạo Văn phòng quan tâm chỉ đạo, triển khai đến từng phòng, ban, đơn vị. Trong quá trình triển khai thực hiện đã nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; góp phần tích cực trong công tác phòng chống tham nhũng, ngăn ngừa vi phạm trong cơ quan, đơn vị; hiệu lực, hiệu quả quản lý hành chính nhà nước của đơn vị được nâng lên từ đó làm chuyển biến nhận thức, trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ được giao. Đặc biệt, được sự chỉ đạo quyết liệt, sâu sát của Lãnh đạo

Văn phòng trong việc rà soát bảng kê khai tài sản, thu nhập cá nhân đã giúp cán bộ, công chức nhận thức đúng đắn, nghiêm túc rút kinh nghiệm, không để thiếu sót trong các lần kê khai tài sản, thu nhập tiếp theo.

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ THỜI GIAN ĐẾN

1. Tiếp tục triển khai, tuyên truyền các văn bản chỉ đạo của cấp trên liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng đến toàn thể công chức, viên chức và người lao động trực thuộc Văn phòng.

2. Tiếp tục thực hiện tốt các biện pháp phòng ngừa tham nhũng; tăng cường công tác cải cách các thủ tục hành chính, các giải pháp công khai, minh bạch hoạt động cơ quan, đơn vị.

3. Tăng cường tính công khai, minh bạch trong việc xây dựng và thực hiện các chính sách, pháp luật, công tác tự kiểm tra, giám sát trong cơ quan, đơn vị. Thực hiện tốt quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức; công khai minh bạch tài chính trong mọi hoạt động cơ quan, đơn vị một cách thường xuyên.

4. Tiếp tục thực hiện kê khai tài sản thu nhập đúng quy định, thực hiện nghiêm túc quy định văn hóa công sở. Thực hiện tốt chế độ thông tin, báo cáo về công tác phòng chống, tham nhũng hàng năm theo quy định.

5. Tăng cường thanh tra, kiểm tra; thực hiện đúng quy định việc chịu nhiệm của người đứng đầu với những sai phạm, tiêu cực xảy ra trong cơ quan, đơn vị.

6. Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, chú trọng các giải pháp công khai, minh bạch hoạt động cơ quan, đơn vị. Đẩy mạnh cải cách hành chính để ngăn ngừa tham nhũng; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức trong thực hiện nhiệm vụ.

7. Tăng cường vai trò lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý các hành vi tham nhũng.

Trên đây là báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Thanh tra tỉnh;
- LĐVP;
- Lưu: VT.

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Võ Minh Tâm

UBND TỈNH NINH THUẬN

VĂN PHÒNG



KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG NĂM 2023

(Kèm theo Báo cáo số: 82 /BC-VPUB ngày 26 /10/2023 của Văn phòng UBND tỉnh)

Phụ lục 01/PCTN

MS	NỘI DUNG	ĐVT	SỐ LIỆU
	CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT		
1	Số văn bản ban hành mới để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN	Văn bản	17
2	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	17
3	Số văn bản được bãi bỏ để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	0
	TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VỀ PCTN		0
4	Số lớp tuyên truyền, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng được tổ chức	Lớp	0
5	Số lượt cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân tham gia các lớp tập huấn, quán triệt pháp luật về PCTN (<i>lồng ghép trong các buổi sinh hoạt pháp luật tại đơn vị</i>)	Lượt người	510
6	Số lượng đầu sách, tài liệu về pháp luật phòng, chống tham nhũng được xuất bản	Tài liệu	-
	PHÒNG NGỪA THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ		
	<i>Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động</i>		
7	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động	CQ, TC, ĐV	0
8	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị bị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động	CQ, TC, ĐV	0
	<i>Xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ</i>		
9	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được ban hành mới	Văn bản	01
10	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ	Văn bản	01
11	Số cuộc thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Cuộc	02



12	Số vụ vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Vụ	0
13	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Người	0
14	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã bị xử lý hành chính	Người	0
15	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã bị xử lý hình sự	Người	0
16	Tổng giá trị các vi phạm về định mức, tiêu chuẩn, chế độ được kiến nghị thu hồi và bồi thường (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
17	Tổng giá trị vi phạm định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được thu hồi và bồi thường	Triệu đồng	0
Thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn			
18	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn	CQ, TC, ĐV	0
19	Số cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đã bị xử lý	Người	0
20	Số người đã nộp lại quà tặng cho đơn vị	Người	0
21	Giá trị quà tặng đã được nộp lại (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
22	Số người bị xử lý do có vi phạm vì xung đột lợi ích	Người	0
23	Số người bị xử lý do có vi phạm về việc kinh doanh trong thời hạn không được kinh doanh sau khi thôi giữ chức vụ	Người	0
Chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn			
24	Số cán bộ, công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	0
Cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt			
25	Số thủ tục hành chính chính công được áp dụng tại cơ quan, tổ chức, đơn vị	Thủ tục	0
26	Số thủ tục hành chính chính công được áp dụng mức độ 3 hoặc 4 tại cơ quan, tổ chức, đơn vị	Thủ tục	0
27	Số thủ tục hành chính yêu cầu người dân, doanh nghiệp bổ sung hồ sơ từ 02 lần trở lên	Lượt thủ tục	0
28	Số cuộc kiểm tra, thanh tra việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt	Cuộc	0
29	Số vụ phát hiện vi phạm trong việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt	Vụ	0
30	Tổng giá trị giao dịch qua Hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng (1)	Triệu đồng	0
31	Tỷ trọng tiền mặt trên tổng phương tiện thanh toán (2)	%	0

Thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn		
32	Số người đã thực hiện kê khai tài sản, thu nhập trong kỳ (<i>kê khai tài sản hàng năm</i>)	Người 27/27
33	Số người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập	Người 0
34	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện các quy định về kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập	CQ, TC, ĐV 0
35	Số người bị kỷ luật do vi phạm quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập	Người 0
PHÁT HIỆN CÁC VỤ VIỆC THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ		
36	Tổng số vụ việc tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo	Vụ 0
37	Tổng số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo	Người 0
<i>Qua công tác kiểm tra và tự kiểm tra của cơ quan, tổ chức, đơn vị</i>		
38	Số vụ tham nhũng đã được phát hiện qua công tác kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước	Vụ 0
39	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua công tác kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước	Người 0
40	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua công tác tự kiểm tra	Vụ 0
41	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua công tác tự kiểm tra	Người 0
42	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng	Vụ 0
43	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng	Người 0
<i>Qua hoạt động giám sát, thanh tra, kiểm toán</i>		
44	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động giám sát của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử và xử lý đề nghị của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử	Vụ 0
45	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động giám sát của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử và xử lý đề nghị của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử	Người 0
46	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động thanh tra	Vụ 0
47	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua hoạt động thanh tra	Người 0
48	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán	Vụ 0
49	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán	Người 0
<i>Qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng</i>		
50	Số vụ việc có phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	Vụ việc 0
51	Số vụ việc có phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng đã được xem xét	Vụ việc 0



52	Số vụ tham nhũng phát hiện thông qua xem xét nội dung phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	Vụ	0
53	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện thông qua xem xét nội dung phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	người	0
	<i>Qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo</i>		0
54	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ	0
55	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Người	0
	<i>Qua các hoạt động khác (ngoài những hoạt động nêu trên, nếu có)</i>		0
56	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua các hoạt động khác	Vụ	0
57	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện qua các hoạt động khác	Người	0
	<i>Qua điều tra tội phạm</i>		0
58	Số vụ án tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã được cơ quan chức năng khởi tố	Vụ	0
59	Số đối tượng tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã bị cơ quan chức năng khởi tố	Người	0
	<i>Bảo vệ, khen thưởng người tố cáo, phát hiện tham nhũng</i>		
60	Số người tố cáo hành vi tham nhũng được được bảo vệ theo quy định của pháp luật về tố cáo	Người	0
61	Số người tố cáo hành vi tham nhũng bị trả thù	Người	0
62	Số người đã bị xử lý do có hành vi trả thù người tố cáo	Người	0
63	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã được khen, thưởng	Người	0
	XỬ LÝ TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ KHI ĐỀ XÂY RA THAM NHŨNG		
64	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu bị kết luận là thiếu trách nhiệm đề xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
65	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu đã bị xử lý hình sự do thiếu trách nhiệm đề xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
66	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do thiếu trách nhiệm đề xảy ra tham nhũng	Người	0
	XỬ LÝ THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ		
67	Số vụ án tham nhũng đã đưa ra xét xử (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp)	Vụ	0

68	Số đối tượng bị kết án tham nhũng (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp)	Người	0
69	Số vụ việc tham nhũng đã được xử lý hành chính	Vụ	0
70	Số cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật hành chính về hành vi tham nhũng	Người	0
71	Số vụ việc tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Vụ	0
72	Số đối tượng tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Người	0
	Tài sản bị tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã phát hiện được		0
73	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
74	Đất đai	m ²	0
	Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã được thu hồi, bồi thường		0
75	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
76	Đất đai	m ²	0
	Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng không thể thu hồi, khắc phục được		0
77	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
78	Đất đai	m ²	0

Giải trình số liệu bảng tổng hợp

MS: 1

- Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng;
- Nghị định số 134/2021/NĐCP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP của Chính phủ;
- Kế hoạch số 6507/KH-UBND ngày 29/11/2021 về triển khai Nghị quyết 08-NQ/TU ngày 04/11/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2025 và những năm tiếp theo;
- Công văn số 134/UBND-TCĐ ngày 13/01/2023 V/v thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và báo cáo kết quả thực hiện trong dịp Tết Quý Mão;
- Kế hoạch số 93-KH/BCSĐ ngày 02/02/2023 của Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh về tuyên truyền, phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023;
- Kế hoạch số 205-KH/BCSĐ ngày 07/3/2023 của Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo Chỉ thị số 44-CT/TU ngày 15/02/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Kế hoạch 1083/KH-UBND ngày 23/3/2023 Thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023;
- Kế hoạch số 144-KH/ĐUK ngày 10/4/2023 của Đảng ủy Khối CQ-DN tỉnh triển khai đợt sinh hoạt chính trị, tư tưởng sâu rộng về nội dung tác phẩm “Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh” của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng
- Kế hoạch số 5536/KH-UBND ngày 20/12/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kiểm tra văn bản trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận năm 2023
- Kế hoạch số 5535/KH-UBND ngày 20/12/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về Rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận năm 2023
- Kế hoạch số 1083/KH-UBND ngày 23/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023

- Kế hoạch số 357/KH-UBND ngày 06/02/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2019-2023 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận
- Kế hoạch số 01-KH/BCĐ ngày 30/12/2022 của Ban chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh Ninh Thuận về tuyên truyền, phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023
- Công văn số 2520/UBND-TCĐ ngày 22/6/2023 về việc triển khai thực hiện Công văn số 37-CV/BCĐ ngày 14/6/2023 của BCĐ phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh;
- Công văn số 3176/UBND-TCĐ ngày 03/8/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc khẩn trương triển khai thực hiện Kế hoạch số 685-KH/BCSD ngày 02/8/2023 của Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Kế hoạch số 4809/UBND-KH ngày 03/11/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện kiểm soát tài sản, thu nhập của năm 2022.
- Công văn số 3991/UBND-TCĐ ngày 25/9/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc rà soát, triển khai việc kê khai tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn tại các cơ quan, đơn vị, địa phương

MS: 2

- Kế hoạch số 1278/KH-VPUB ngày 31/3/2023 thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023;
- Kế hoạch số 141/KH-VPUB ngày 10/01/2023 kiểm tra văn bản năm 2023;
- Kế hoạch số 142/KH-VPUB ngày 10/01/2023 Rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2023;
- Kế hoạch số 3034/KH-VPUB ngày 20/7/2023 tuyên truyền, phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023;
- Kế hoạch 3641/KH-VPUB ngày 26/8/2023 Triển khai thực hiện Kế hoạch số 685-KH/BCSD ngày 02/8/2023 của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh về triển khai thực hiện Kế hoạch số 225-KH/TU ngày 18/7/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về khắc phục các hạn chế, vướng mắc, khó khăn và thực hiện các kiến nghị của Đoàn công tác thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực;
- Kế hoạch số 3616/KH-VPUB ngày 24/8/2023 Tự kiểm tra công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023
- Chương trình công tác kiểm tra giám sát năm 2023 số 02-CTr/UBKT ngày 20/01/2023; 03-CTr/ĐUVP ngày 23/6/2023
- Kế hoạch số 10-KH/ĐUVP ngày 15/5/2023 triển khai đợt sinh hoạt chính trị, tư tưởng sâu rộng về nội dung tác phẩm “Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh” của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng
- Kế hoạch số 13-KH/ĐUVP ngày 05/7/2023 tổ chức học tập, quán triệt tuyên truyền và triển khai thực hiện chi thị, kết luận của Ban Bí thư TW Đảng
- Kế hoạch số 4958/KH-VPUB ngày 07/12/2022 Triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023
- Quyết định số 95/QĐ-VPUB ngày 31/12/2022 V.v ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Quyết định số 82/QĐ-VPUB ngày 15/12/2022 Về việc công nhận mức tiêu hao nhiên liệu của xe ô tô biển kiểm soát 85A.00269 do Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý, sử dụng;
- Kế hoạch số 05/KH-VPUB ngày 03/01/2023 chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức năm 2023;
- Quyết định số 25/QĐ-VPUB ngày 29/3/2023 Về việc điều động ông Nguyễn Trọng Lâm, Chuyên viên Ban Tiếp công dân tỉnh thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đến công tác tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.
- Quyết định số 40/QĐ-VPUB ngày 06/7/2023 phân công nhiệm vụ Phó trưởng phòng và chuyên viên Phòng VXNV, Văn phòng UBND tỉnh theo Quyết định 15/QĐ-VPUB ngày 01/3/2023 của Chánh Văn phòng UBND tỉnh về việc phân công nhiệm vụ các Trưởng, Phó phòng và chuyên viên Phòng VXNV, Văn phòng UBND tỉnh
- Công văn số 4355/VPUB-HCQT ngày 12/10/2023 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh về việc hướng dẫn kê khai tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn

MS: 9

- Quyết định số 82/QĐ-VPUB ngày 15/12/2022 Về việc công nhận mức tiêu hao nhiên liệu của xe ô tô biển kiểm soát 85A.00269 do Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý, sử dụng

MS: 10

- Quyết định số 95/QĐ-VPUB ngày 31/12/2022 ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

MS: 11

- Thông báo số 608/TB-VPUB ngày 23/02/2023 xét duyệt quyết toán năm 2022 đối với đơn vị Trung tâm Phục vụ Hành chính công và Nhà khách tỉnh

MS: 32

- Báo cáo số 02/BC-VPUB và 03/BC-VPUB ngày 04/01/2023: Kết quả triển khai thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2022